TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 03 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 135/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Hữu H, sinh ngày 30/11/1996. Số CCCD: 040096006047.

Địa chỉ: Thôn E, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H1, sinh ngày 13/3/1995. Số CCCD: 040195010447.

Địa chỉ: Thôn E, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83,110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Hữu H và chị Nguyễn Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Hữu H và chị Nguyễn Thị H1 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Lê Hữu H và chị Nguyễn Thị H1 có 01 con chung là Lê Thị Bảo Y, sinh ngày 15/9/2022. Giao con chung Lê Thị Bảo Y cho chị H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H1 mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 4/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Lê Hữu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong,

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Lê Hữu H và chị Nguyễn Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Hữu H thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001828 ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh V;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn